

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 07/2018/QĐDS-ST

Ngày 12 - 7 - 2018

V/v: Yêu cầu công nhận kết quả
hòa giải thành ngoài Tòa án

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Ngô Thị Thùy Linh - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Ngọc Hà - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận Lê Chân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 20/2018/TLST - DS ngày 20 tháng 7 năm 2018 về yêu cầu Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo Quyết định mở phiên họp số 13/2018/QĐPH-ST ngày 05 tháng 7 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ngân hàng TMCP B; trụ sở: Tòa nhà Capital Tower số 109 Trần Hưng Đ, phường C, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lê Bích N – Chuyên viên khách hàng- Phòng Khách hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt chi nhánh Hải Phòng, là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (Theo văn bản ủy quyền số 705/2016/QĐ-CTHĐQT ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP B và văn bản ủy quyền số 1481/2018/QĐ-LienVietPostBankHP ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Giám đốc Ngân hàng TMCP B- Chi nhánh Hải Phòng).

- Chị Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1987; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 103 C, phường H, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Tại đơn yêu cầu, bản tự khai và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là Ngân hàng TMCP B và chị Nguyễn Thị Minh T trình bày:

Ngày 13 tháng 5 năm 2016, Ngân hàng TMCP B và chị Nguyễn Thị Minh T ký hợp đồng tín dụng số 90/THD/2016/360 và Khế ước nhận nợ số 90/TDH/2016/360-KU01. Theo nội dung hợp đồng, Ngân hàng TMCP B cho chị Nguyễn Thị Minh T vay số tiền 35.000.000đ. Thời hạn vay là 60 tháng. Lãi suất cho vay theo quy định của Ngân hàng tại thời điểm giải ngân. Mục đích vay để mua sắm đồ gia dụng. Phương thức trả nợ: Trả nợ gốc cố định, lãi theo dự nợ thực tế.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng TMCP B đã giải ngân cho chị Nguyễn Thị Minh T số tiền 35.000.000 đồng. Chị T đã nhận đủ số tiền vay nhưng vi phạm nghĩa vụ thanh toán mặc dù Ngân hàng nhiều lần làm việc với chị T và yêu cầu trả nợ.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, Ngân hàng TMCP B và chị Nguyễn Thị Minh T đã thỏa thuận hòa giải thành và cùng có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án với nội dung sau:

Về số nợ: Hai bên thống nhất tính đến ngày 15/6/2018 chị Nguyễn Thị Minh T nợ Ngân hàng TMCP B tổng số tiền là 29.738.924đ (hai mươi chín triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn chín trăm hai mươi tư đồng). Trong đó số tiền nợ gốc là 25.725.582 đồng, nợ lãi là 4.013.342 đồng.

Về phương thức thanh toán:

Hai bên cam kết trả nợ như sau:

- Vào ngày 05/7/2018 chị T phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 3.010.000đ (ba triệu không trăm mười nghìn đồng).
- Vào ngày 05/8/2018 chị T phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 3.006.000đ (ba triệu không trăm lẻ sáu nghìn đồng).
- Vào ngày 05/9/2018 chị T phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 3.006.000đ (ba triệu không trăm lẻ sáu nghìn đồng).
- Vào ngày 05/10/2018 chị T phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Sau khi chị T trả hết phần nợ quá hạn nêu trên, kể từ tháng 11/2018 chị Trang tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng.

Trong trường hợp chị T không thực hiện cam kết nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án thu hồi toàn bộ số tiền gốc và lãi mà chị T chưa thanh toán cho Ngân hàng.

Tại phiên họp, Ngân hàng TMCP B và chị Nguyễn Thị Minh T cùng giữ nguyên quan điểm yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại biên bản hòa giải thành ngày 15/6/2018 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giữa Ngân hàng TMCP B và chị Nguyễn Thị Minh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Tòa án đã thụ lý và giải quyết đơn yêu cầu của Ngân hàng TMCP B và chị Nguyễn Thị Minh T về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ vào Điều 416, 417, 418, 419 Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Quận Lê Chân giữa Ngân hàng TMCP B và chị Nguyễn Thị Minh T.

- Về lệ phí: Các bên yêu cầu phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận Lê Chân nhận định:

Hợp đồng tín dụng số 90/THD/2016/360 ngày 13/5/2016 được ký kết bởi một bên là đại diện của Ngân hàng TMCP B – chi nhánh Hải Phòng và một bên là cá nhân chị Nguyễn Thị Minh T. Theo đó, các bên đã thỏa thuận với nhau về số tiền vay là 35.000.000đ, thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất theo quy định của ngân hàng tại thời điểm giải ngân, mục đích vay để thanh toán tiền mua sắm đồ gia dụng, phương thức trả nợ: Trả nợ gốc cố định, lãi theo dự nợ thực tế nên Hợp đồng trên là hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018, Trung tâm hòa giải, đối thoại Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã tiến hành hòa giải thành vụ án tranh chấp Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP B và chị Nguyễn Thị Minh T. Cả hai bên cùng có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Xét nội dung thỏa thuận hòa giải thành của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 7 Điều 27, Điều 149, Điều 150, Điều 416, 417, 418 và Điều 419 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 4, Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[1] Chấp nhận đơn yêu cầu của Ngân hàng TMCP B và chị Nguyễn Thị Minh T về việc yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án.

Về số nợ: Hai bên thống nhất tính đến ngày 15/6/2018 chị Nguyễn Thị Minh T nợ Ngân hàng TMCP B tổng số tiền là 29.738.924đ (*hai mươi chín triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn chín trăm hai mươi tư đồng*). Trong đó số tiền nợ gốc là 25.725.582 đồng, nợ lãi là 4.013.342 đồng.

Về phương thức thanh toán:

- Vào ngày 05/7/2018 chị T phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 3.010.000đ (*ba triệu không trăm mười nghìn đồng*).

- Vào ngày 05/8/2018 chị T g phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 3.006.000đ (*ba triệu không trăm lẻ sáu nghìn đồng*).

- Vào ngày 05/9/2018 chị T phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 3.006.000đ (*ba triệu không trăm lẻ sáu nghìn đồng*).

- Vào ngày 05/10/2018 chị T phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 3.000.000đ (*ba triệu đồng*).

Sau khi chị T trả hết phần nợ quá hạn nêu trên, kể từ tháng 11/2018 chị T tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng.

Trong trường hợp chị T không thực hiện cam kết nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án thu hồi toàn bộ số tiền gốc và lãi mà chị T chưa thanh toán cho Ngân hàng.

[2] Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Ngân hàng TMCP B và chị Nguyễn Thị Minh T mỗi bên phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này, các bên đã nộp đủ tại Chi cục thi hành án dân sự Quận Lê Chân theo các biên lai thu tiền số: 0012531 ngày 18/6/2018; 0012556 ngày 18/6/2018 và 0012557 ngày 26/6/2018.

[3] Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

[4] ***Về quyền yêu cầu thi hành án:*** Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật

thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND (Quận, TP Hải Phòng);
- Chi cục THADS Quận Lê Chân;
- TAND thành phố HP;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thùy Linh

Nguyễn Thị Thu Hương

